

Phần 2. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Mục 1. Yêu cầu về kỹ thuật

Yêu cầu về kỹ thuật bao gồm yêu cầu kỹ thuật (mang tính kỹ thuật thuần túy) và các yêu cầu khác liên quan đến việc cung cấp hàng hóa (trừ giá). Yêu cầu về kỹ thuật phải được nêu đầy đủ, rõ ràng và cụ thể để làm cơ sở cho nhà thầu lập E-HSDT.

Trong yêu cầu về kỹ thuật không được đưa ra các điều kiện nhằm hạn chế sự tham gia của nhà thầu hoặc nhằm tạo lợi thế cho một hoặc một số nhà thầu gây ra sự cạnh tranh không bình đẳng, đồng thời cũng không đưa ra các yêu cầu quá cao dẫn đến làm tăng giá dự thầu hoặc làm hạn chế sự tham gia của các nhà thầu, không được nêu yêu cầu về tên, ký mã hiệu, nhãn hiệu cụ thể của hàng hóa.

Hồ sơ mời thầu được nêu nhãn hiệu, catalô của một sản phẩm cụ thể để tham khảo, minh họa cho yêu cầu về kỹ thuật của hàng hóa nhưng phải ghi kèm theo cụm từ “hoặc tương đương” sau nhãn hiệu, catalô đồng thời phải quy định rõ nội hàm tương đương với hàng hóa đó về đặc tính kỹ thuật, tính năng sử dụng, thiết kế công nghệ, tiêu chuẩn công nghệ và các nội dung khác (nếu có) để tạo thuận lợi cho nhà thầu trong quá trình chuẩn bị E-HSDT mà không được quy định tương đương về xuất xứ.

Yêu cầu về kỹ thuật bao gồm các nội dung cơ bản như sau:

1.1. Giới thiệu chung về dự án/dự toán mua sắm, gói thầu

Chủ đầu tư: Cảnh sát biển Việt Nam.

Tên dự toán: Mua sắm vật tư tàu thuyền.

Tên gói thầu: Gói thầu số 02: Mua sắm vật tư máy tàu thủy 2.

Nguồn vốn: Ngân sách Quốc phòng năm 2026

Loại hợp đồng: Trọn gói.

Thời gian thực hiện gói thầu: 160 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.

Địa điểm thực hiện: Cảnh sát biển Việt Nam. Địa chỉ: Km 8+625, Đại lộ Thăng long, Xuân Phương, Hà Nội.

1.2. Yêu cầu về kỹ thuật

Yêu cầu về kỹ thuật bao gồm yêu cầu về kỹ thuật chung và yêu cầu về kỹ thuật chi tiết đối với hàng hóa thuộc phạm vi cung cấp của gói thầu, cụ thể:

a) Yêu cầu về kỹ thuật chung

- Hàng hóa mới 100%, chưa qua sử dụng.

- Sản xuất không trước năm 2025.

- Thời gian bảo hành tối thiểu 24 tháng kể từ ngày nghiệm thu, bàn giao hàng hóa. Nhà thầu có thể chào bằng hàng hóa đã nêu hoặc hàng hóa có chất lượng tương đương. Khái niệm « tương đương » nghĩa là có đặc tính kỹ thuật, thông số tương tự, có tính năng sử dụng là tương đương với các hàng hoá đã nêu. Nhà thầu

phải chào đích danh tên vật tư, hàng hóa, xuất xứ, mã hiệu, không được ghi tương đương (Phải có chứng nhận của hãng sản xuất về tính tương đương với vật tư, hàng hóa được yêu cầu trong gói thầu và có thể lắp lẫn nhau mà không ảnh hưởng đến hoạt động của thiết bị chính.)

Phần yêu cầu kỹ thuật này là một bộ phận của hợp đồng. Do đó, việc nhà thầu không tuân thủ các yêu cầu kỹ thuật cơ bản nêu ở đây, trong quá trình thực hiện Hợp đồng sẽ được xem như nhà thầu đã vi phạm hợp đồng.

b) Yêu cầu về kỹ thuật cụ thể

Trong bảng yêu cầu kỹ thuật có thể có tên hàng hóa và hãng sản xuất, nhà thầu có thể chào hàng hóa đó hoặc khác nhưng phải tương đương hoặc cao hơn. Hàng hóa chào thầu phải tuân thủ các thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn sau đây:

Hạng mục số	Tên hàng hóa/ dịch vụ liên quan	Thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn
1	Bạc biên đầu nhỏ máy Paxman 18VP185	- Mã vật tư: YN14115 hoặc tương đương; - Bạc dạng tròn, vát 1 bên theo đúng hình dạng của phần đầu nhỏ tay biên. Sản xuất bằng kim loại, cấu tạo gồm 6 lớp. Bạc có chức năng hạn chế sự mài mòn giữa đầu nhỏ tay biên và ốc piston, thuận tiện cho việc tháo lắp và sửa chữa. Trên bạc có rãnh và lỗ cho đường nhớt bôi trơn trong quá trình động cơ hoạt động. Bạc đầu nhỏ được sản xuất theo tiêu chuẩn chính hãng Everlence và lắp đồng bộ với động cơ PAXMAN 18VP185; - Năm sản xuất: Không trước năm 2025
2	Bạc biên đầu to máy Paxman 18VP185	- Mã vật tư: YN14127C hoặc tương đương; - Sản xuất bằng kim loại, cấu tạo gồm 6 lớp. Bạc có chức năng hạn chế sự mài mòn giữa đầu to tay biên và trục cơ, thuận tiện cho việc tháo lắp và sửa chữa. Trên bạc có rãnh và lỗ cho đường nhớt bôi trơn trong quá trình động cơ hoạt động. Bạc đầu to tay biên được sản xuất theo tiêu chuẩn chính hãng Everlence và lắp đồng bộ với động cơ PAXMAN 18VP185; - Năm sản xuất: Không trước năm 2025.
3	Xéc măng dầu máy 18VP185	- Mã vật tư: YN14021 hoặc tương đương; - Xéc măng dầu của piston, làm kín buồng hơi của động cơ khi hoạt động, có vòng gạt dầu nhớt để làm sạch thành xy lanh khi động cơ hoạt động, sản xuất bằng kim loại chịu nhiệt, mài mòn. Xéc măng được sản xuất theo tiêu chuẩn chính hãng Everlence và lắp đồng bộ với động cơ PAXMAN 18VP185; - Năm sản xuất: Không trước năm 2025.
4	Xéc măng khí số 1 máy 18VP185	- Mã vật tư: YN14016B hoặc tương đương;

Hạng mục số	Tên hàng hóa/ dịch vụ liên quan	Thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn
		- Xéc măng khí số 1 của piston, làm kín buồng lửa của động cơ khi hoạt động, sản xuất bằng kim loại chịu nhiệt, mài mòn. Xéc măng được sản xuất theo tiêu chuẩn chính hãng Everlence và lắp đồng bộ với động cơ PAXMAN 18VP185; - Năm sản xuất: Không trước năm 2025
5	Xéc măng khí số 2 máy 18VP185	- Mã vật tư: YN14017A hoặc tương đương; - Xéc măng khí số 2 của piston, làm kín buồng hơi của động cơ khi hoạt động, sản xuất bằng kim loại chịu nhiệt, mài mòn. Xéc măng được sản xuất theo tiêu chuẩn chính hãng Everlence và lắp đồng bộ với động cơ PAXMAN 18VP185; - Năm sản xuất: Không trước năm 2025.
6	Bơm nhiên liệu máy Paxman 18VP185	- Mã vật tư: OD32293STD hoặc tương đương; - Bơm nhiên liệu sơ cấp, có chức năng môi áp suất cao trước khi vào bơm cao áp, lưu lượng chính xác theo tiêu chuẩn kỹ thuật của hãng sản xuất Everlence và lắp đồng bộ với động cơ PAXMAN 18VP185; - Năm sản xuất: Không trước năm 2025.
7	Kim phun kết hợp bơm cao áp máy Paxman 18VP185	- Mã vật tư: OD32733 hoặc tương đương; - Bơm kim kết hợp bơm cao áp theo hành trình đã được cơ cấu chính xác bởi hãng sản xuất Everlence. Kim phun cùng bơm cao áp được sản xuất theo tiêu chuẩn chính hãng Everlence và lắp đồng bộ với động cơ PAXMAN 18VP185; - Công nghệ bơm kim kết hợp, lưu lượng phụ thuộc theo tải; - Áp suất phun: 448 bar; - Năm sản xuất: Không trước năm 2025.
8	Động cơ đề khí khởi động máy Paxman 18VP185	- Mã vật tư: 45MB322R13555D hoặc tương đương; - Động cơ đề khí khởi động động cơ, sử dụng khí nén cao áp bơm trực tiếp vào cánh tua bin, Mặt bích theo chuẩn SAE 1,2,3, Mô men truyền động lên đến 222 lb-ft, Áp suất khí cung cấp đầu vào: 4.1 - 10.3 BAR. Bộ đề được sản xuất phù hợp và lắp đồng bộ với động cơ PAXMAN 18VP185; - Năm sản xuất: Không trước năm 2025.
9	Nắp máy đồng bộ	- Mã vật tư: YN10830L hoặc tương đương; - Thân mặt máy được tôi bằng gang (thép) chịu được nhiệt độ cao khi hoạt động, đặc biệt chịu được nhiệt độ tại đỉnh piston trên 1500 độ C. Chịu được va đập trong lòng mặt máy trong quá trình nổ của động cơ. Nắp máy đồng bộ được sản

Hạng mục số	Tên hàng hóa/ dịch vụ liên quan	Thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn
		xuất theo tiêu chuẩn chính hãng Everlence và lắp đồng bộ với động cơ PAXMAN 18VP185; - Năm sản xuất: Không trước năm 2025.
10	Piston máy Paxman 18VP185	- Mã vật tư: YN14011F hoặc tương đương; - Piston động cơ, sản xuất bằng kim loại chịu nhiệt độ, áp suất cao, trên piston có 3 rãnh để lắp xéc măng làm kín buồng đốt, đỉnh piston sản xuất đúng thiết kế bởi hãng sản xuất Everlence. Piston được sản xuất theo tiêu chuẩn chính hãng Everlence và lắp đồng bộ với động cơ PAXMAN 18VP185; - Năm sản xuất: Không trước năm 2025.
11	Bộ điều khiển điều tốc Viking 35	- Mã vật tư: OD32798P103 hoặc tương đương; - Bộ điều khiển điều tốc Viking 35, có chức năng điều khiển tự động điều tốc của động cơ, xác lập các thông số để động cơ hoạt động hiệu quả theo tải của động cơ PAXMAN 18VP185; - Nguồn cấp: 24 VDC (dải nguồn 18-36 VDC) max 3A; - IP54; - Năm sản xuất: Không trước năm 2025.
12	Bơm nước biển	- Mã vật tư: 18YN42300A hoặc tương đương; - Bơm nước biển làm mát và giải nhiệt sinh hàn nước biển, phần cánh bơm và thân bơm bằng đồng, chịu được môi trường nước biển, truyền động trực tiếp bằng bánh răng, được sản xuất theo tiêu chuẩn chính hãng Everlence và lắp đồng bộ với động cơ PAXMAN 18VP185; - Năm sản xuất: Không trước năm 2025.
13	Bơm nước ngọt	- Mã vật tư: OD32344STD hoặc tương đương; - Bơm nước ngọt làm mát tuần hoàn và giải nhiệt sinh hàn dầu nhớt, phần cánh bơm và thân bơm bằng kim loại, chịu được môi trường nước ngọt, truyền động trực tiếp bằng bánh răng và được sản xuất theo tiêu chuẩn chính hãng Everlence và lắp đồng bộ với động cơ PAXMAN 18VP185; - Năm sản xuất: Không trước năm 2025.

1.3. Các yêu cầu khác

1.3.1. Yêu cầu về bảo hành, bảo trì

- Nhà thầu phải cam kết thực hiện nghĩa vụ bảo hành tối thiểu 24 tháng bằng Thư bảo lãnh do ngân hàng hoặc tổ chức tín dụng hoạt động hợp pháp tại Việt Nam phát hành với số tiền tương đương 5% giá trị hợp đồng. Bảo lãnh phải nộp cho Chủ đầu tư trong vòng 05 ngày làm việc kể từ ngày hai bên ký Biên bản

nghiệm thu, bàn giao (Nhà thầu có cam kết hỗ trợ kỹ thuật và bảo hành của Nhà sản xuất (đại lý ủy quyền của nhà sản xuất) đối với hàng hoá thuộc gói thầu này là một lợi thế trong quá trình đánh giá E-HSDT).

- Nhà thầu có cam kết thời gian sửa chữa, khắc phục các hư hỏng, sai sót... kể từ khi nhận được yêu cầu của Chủ đầu tư là: có phản hồi trong vòng 24 giờ và nhà thầu phải khắc phục xong sự cố hoặc đưa ra phương án xử lý trong vòng 72 giờ.

- Nhà thầu cam kết thời gian bảo trì tối thiểu 36 tháng.

Mục 2. Bản vẽ

“Không có bản vẽ”.

Mục 3. Kiểm tra và thử nghiệm

Các kiểm tra và thử nghiệm cần tiến hành: Các hàng hóa sẽ được kiểm tra, giám định, chất lượng trước khi nghiệm thu, bàn giao theo quy định của Bộ Quốc phòng.

Hồ sơ kèm theo để phục vụ giám định chất lượng hàng hóa gồm: Hợp đồng mua bán, chứng nhận xuất xứ của (C/O) do Phòng Thương mại của nước xuất khẩu phát hành; Chứng nhận chất lượng (C/Q) hoặc chứng chỉ phù hợp (C/C) và các giấy tờ có liên quan được dịch công chứng ra tiếng Việt Nam theo quy định của Bộ Quốc phòng. Trong trường hợp cần thiết sẽ yêu cầu tờ khai hải quan, hóa đơn thương mại, phiếu đóng gói, vận đơn hàng không và các giấy tờ khác liên quan đến lô hàng nhập khẩu.